

Tăng cường phương pháp tự học môn Kinh tế Chính trị cho sinh viên các trường cao đẳng, đại học hiện nay

Trần Thị Hằng*

*ThS, Trường Cao đẳng Nghề Vĩnh Phúc

Received: 15/03/2024; Accepted: 26/03/2024; Published: 09/04/2024

Abstract: The subject of Marxist-Leninist political economy is an integral part of Marxism-Leninism, which plays a role in providing basic socio-economic knowledge, contributing to the formation of basic knowledge about the foundation of political theory. It is one of the general subjects that schools require students to register for credits appropriate to their abilities. Therefore, the role of self-study and self-research is extremely important for every student. The requirement is to have teachers guide self-study and self-research methods for students in colleges and universities today, which is one of the necessary and practical contents that cannot be missed in the process of teaching and learning political economy today

Keywords: Instructions, self-study methods, political economy, college and university students.

1. Đặt vấn đề

Để đảm bảo được hiệu quả của việc dạy môn KTCT nói riêng và môn học Mác – Lê Nin nói chung mỗi một người giảng viên cần phải có trách nhiệm hướng dẫn sinh viên học tập. Hướng dẫn PP tự học, tự nghiên cứu là một chiến lược lâu dài cần thiết cần được phát huy liên tục để nâng cao hiệu quả học tập cho sinh viên. Tránh tình trạng việc dạy học theo PP cũ, PP thụ động truyền thống tạo ra thói quen ỉ nại, lười biếng trông chờ vào giáo viên của nhiều sinh viên hiện nay.

Hướng dẫn PP tự học, người thầy có vai trò là nhân tố hỗ trợ, chất xúc tác thúc đẩy và tạo điều kiện để trò chiếm lĩnh tri thức. Vai trò của học trò là chủ thể của quá trình nhận thức, tự giác tích cực say mê sáng tạo tham gia vào quá trình học tập.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm Phương pháp Tự học

Quá trình tự học của mỗi sinh viên gắn liền với hoạt động độc lập của mỗi người không tách rời với quá trình dạy học của giáo viên. Quá trình này đòi hỏi phải có PP, cách thức tiến hành một cách khoa học, phù hợp với điều kiện học tập của mỗi cá nhân, phù hợp với PP dạy học của thầy, phù hợp với quá trình đào tạo của bộ giáo dục và đào tạo.

PP tự học của sinh viên là cách thức, con đường mà người học tự xác định cho mình quá trình tự học tập để đạt được những nhiệm vụ học tập được đề ra.

Như vậy muốn sinh viên có PP tự học tốt cần phải có sự phối hợp hướng dẫn giúp đỡ kiểm tra của giáo viên.

Có thể khái quát “Hướng dẫn pp tự học là quá trình giúp đỡ, hình thành cho người học có được những PP cách thức tự học, tự nghiên cứu hợp lý, hiệu quả qua

đó giúp họ không ngừng nâng cao chất lượng học tập nghiên cứu khoa học cả khi còn đang ngồi trên ghế nhà trường và khi đã bước vào lao động nghề nghiệp trong tương lai”

2.2. Nội dung PP hướng dẫn PP tự học cho sinh viên

Trong quá trình dạy học, bên cạnh việc trang bị cho người học hệ thống chính trị, kỹ năng kỹ xảo, giáo viên cần chú ý hình thành cho họ ý thức tự học, động cơ tự học đúng đắn đồng thời hướng dẫn người học có những PP tự học, cách thức tiến hành tự học, động cơ tự học đúng đắn.

Nội dung hướng dẫn PP tự học phải tiến hành trên một số mặt sau.

Hướng dẫn vạch kế hoạch học tập.

Hướng dẫn cách thức làm việc độc lập bao gồm:

+ Biết đọc sách một cách có hệ thống

+ Biết phân chia dung lượng kiến thức hợp lý để tiến hành học tập có hiệu quả.

+ Biết liên hệ, vận dụng lý thuyết để giải quyết các bài tập trong quá trình học ở trên lớp và trong thực tiễn.

+ Biết phân tích tổng hợp so sánh.

+ Biết ôn tập hạch toán kiến thức một cách tự giác thường xuyên nhằm đánh giá được sự tiến bộ của trí tuệ.

+ Biết tranh luận và biết trình bày quan điểm của mình

+ Biết tập trung tư tưởng, tiết kiệm thời gian học tập

+ Biết tự kiểm tra, tự đánh giá trình độ của bản thân

– Hướng dẫn cách học một số kiến thức cơ bản của môn học

+ Cách học khái niệm

+ Cách học nguyên lý quy luật....

Để giúp người học có kiến thức như vậy người giáo viên có thể trực tiếp hướng dẫn họ ở trên lớp, thông qua các bài giảng mà hình thành cho người học những PP tự học đúng đắn hiệu quả, đồng thời có kế hoạch cụ thể trong việc yêu cầu học viên thực hiện những nhiệm vụ học tập trên lớp cũng như ở nhà và có PP kiểm tra đánh giá kết quả tự học đó của sinh viên.

2.3. Lập kế hoạch cho hoạt động học tập của sinh viên

Theo PP giảng giải thuyết trình và PP giảng dạy truyền thống thì hoạt động của sinh viên thường diễn ra ngay tại lớp và người thầy đóng vai trò là chủ đạo. Nhưng vận dụng PP hướng dẫn tự học cho sinh viên thì các hoạt động học tập lại diễn ra không những ở trên lớp mà còn diễn ra bên ngoài lớp như thư viện, sinh viên học tập ở nhà, ở quán cà phê... Khi đọc giáo trình tài liệu trên các trang mạng truyền thông). Lúc này vai trò của người thầy đóng vai trò chủ đạo, giảng viên đóng vai trò là người hướng dẫn, dẫn dắt các em. Vì vậy để đạt được hiệu quả cao người giáo viên phải tận tâm hướng dẫn các em. Như giao các bài tập về nhà, lên kế hoạch trước cho sinh viên chuẩn bị bài ở nhà. Yêu cầu sinh viên phải làm theo kế hoạch và có lộ trình theo dõi giám sát, chấm điểm để khuyến khích sinh viên tự giác học tập nghiên cứu và tự chuẩn bị bài, rèn luyện kỹ năng phân tích thuyết trình trước đám đông, viết bài luận, báo cáo nghiên cứu làm bài tập chuẩn bị cho buổi thảo luận. ...

+ Giáo viên nên thiết kế cấu trúc kế hoạch học tập cho sinh viên theo từng quy trình dạy học.

Trong việc hướng dẫn PP tự học cho sinh viên. Người giáo viên phải lập kế hoạch cụ thể cho sinh viên, giúp sinh viên lấy đó làm căn cứ để xây dựng kế hoạch cụ thể của bản thân. Ví dụ mục tiêu môn học, mục tiêu bài học giáo viên luôn phải thông báo trước cho sinh viên ngay từ đầu trước khi dạy học để sinh viên xây dựng được kế hoạch học tập. Nội dung bài học và yêu cầu về bài tập của người học phải rõ ràng, dễ hiểu phù hợp với năng lực của người học (tránh tình trạng giao bài chung chung, quá với năng lực của người học, dẫn đến sinh viên không làm được bài tập, chán nản không muốn tự học, tự nghiên cứu)

+ Về PP và mục tiêu dạy học.

Với mỗi bài học giáo viên nên chọn ra một nội dung trọng tâm để hướng dẫn PP tự học cho sinh viên hoàn thành bài học không nhất thiết phải bắt sinh viên làm tất cả các nội dung của bài học.

Giáo viên nên giới thiệu cho sinh viên một số bài tập quan trọng và trọng tâm để sinh viên vận dụng vào làm bài và tìm hiểu bài. Tài liệu cũng là yếu tố rất quan trọng để quyết định đến kết quả làm việc của

sinh viên.

Trong quá trình kiểm tra giám sát. Giáo viên cần củng cố và luyện tập bài học giúp sinh viên phát triển chủ đề, hệ thống lại kiến thức. Đồng thời giáo viên cần giải quyết các tình huống, câu hỏi bài tập liên hệ vận dụng kiến thức rèn luyện kỹ năng cho người học. Đồng thời gọi cho sinh viên những vấn đề cần quan tâm để tiếp tục học tập nghiên cứu, hoàn chỉnh kiến thức tự học sau này.

+ Giảng viên hướng dẫn sinh viên học tập ở nhà, trước khi kết thúc bài học để nâng cao tính tự học cho sinh viên giáo viên cần nhận xét giờ học và hướng dẫn sinh viên các câu hỏi và bài tập mà giáo viên cho về nhà. Đây là những hướng dẫn vô cùng quan trọng để sinh viên xây dựng kế hoạch tự học cho mình.

2.4. Hướng dẫn sinh viên cách học từ giáo trình và các tài liệu khác.

PP tự học của sinh viên, yêu cầu người học bắt buộc phải đọc tài liệu để nghiên cứu hoàn thiện bài học. Tuy nhiên trong thực tế hiện nay trong dạy học môn KTCT rất ít sinh viên biết cách tự học và tự giác tìm tài liệu trước khi đến lớp cũng như tích cực nghiên cứu tài liệu.

Vì vậy một trong những nội dung cơ bản của PP hướng dẫn tự học cho sinh viên là khuyến khích, yêu cầu sinh viên tự đọc sách, tự tìm tài liệu hoàn thiện bài học, bài học cần những tài liệu gì? Để sinh viên chủ động tìm tài liệu hoàn thiện bài tập được giao.

+ Cần có yêu cầu, biện pháp kiểm tra kích thích sinh viên tìm tài liệu.

Giáo viên hướng dẫn cụ thể cho sinh viên cần đọc tài liệu gì, đọc như thế nào, đọc những phần nào, theo gợi ý nào? Để sinh viên đọc, nghiên cứu cẩn thận hoàn thiện bài tập.

+ Giáo viên để đạt được kết quả như mong muốn, giáo viên phải quản lý chặt chẽ theo sát cách làm việc của sinh viên và yêu cầu sinh viên nghiêm túc nghiên cứu giáo trình và một số tài liệu khác.

+ Có biện pháp kiểm tra, khuyến khích việc đọc sách của sinh viên làm một số câu hỏi mang tính gợi mở, tự nghiên cứu. Đánh giá cao những câu trả lời mang tính tự học, tự nghiên cứu. Để sinh viên bắt buộc phải có ý thức tự học, tự nghiên cứu khi không đến lớp hoặc tìm tài liệu ở nhà và mọi lúc mọi nơi.

+ Giáo viên hướng dẫn PP tự đọc cho sinh viên

Giáo viên cần dạy cho sinh viên tìm tài liệu như thế nào?

Suy nghĩ về mục đích viết của tác giả là gì?

Mối quan hệ về nội dung các tài liệu đã đọc là gì?

Cách sử dụng kiến thức đã học là gì? Sử dụng như thế nào?

(Xem tiếp trang 379)

thể quan niệm NL “là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tổ chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể.” [15] Điều này có thể giúp ta diễn giải các đặc điểm sau của NL: lấy tri thức làm cơ sở, thực hiện bằng các kỹ năng cụ thể, luôn gắn với thái độ sẵn sàng tham gia thực hiện, hiện thực hóa qua các hành động/ việc làm đạt chuẩn (YCCĐ) và được tăng cường qua kinh nghiệm (lặp đi lặp lại cho thuần thục). Tiếp xúc nhiều với VBNL hiện hữu yếu tố lập luận phản bác trong quá trình học kỹ năng đọc sẽ là một cách khá hữu dụng trong việc hình thành và phát triển TDPB cho HS.

3. Kết luận

Như đã nói, VBNL có vai trò rất lớn trong việc hình thành và phát triển TDPB ở HS, đặc biệt cấp THPT. Thực trạng các VBNL được sử dụng trong DHDH trong các bộ SGK ở cả hai CTNV 2006 và 2018 chưa chú ý đến việc lựa chọn những VBNL có nội dung tranh luận/ phát huy giá trị của thao tác lập luận bác bỏ. Bổ sung điều này vào tiêu chí lựa chọn VBNL được sử dụng trong DHDH. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng nhận thấy hàm lượng tri thức trong VB (thông tin, dữ kiện), hướng đến những chủ đề khơi gợi nhiều góc nhìn khác biệt cũng là những vấn đề cần được bổ sung nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện bộ tiêu chí lựa chọn VBNL để từ đó tạo sự liên kết chặt chẽ giữa ngữ liệu sử dụng trong DHDH với

nội dung dạy viết, dạy nghe nói. Đây cũng chính là hướng phát triển trong nghiên cứu này của chúng tôi.

Tài liệu tham khảo

1. Phan Thị Hằng. Một số biện pháp rèn luyện “kỹ năng bộc lộ quan điểm cá nhân” cho học sinh trung học phổ thông trong dạy học đọc hiểu văn bản nghị luận, Tạp chí Giáo dục (2022), 22(1), tr.15 – 20
2. World Economy Forum. Future Of Jobs, 05/2023, tr.38
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội, tr.37 – 50
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*. Hà Nội, tr.80
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn theo hướng năng lực*, Tài liệu hội thảo, Hà Nội, tr.113
6. Tlđđ [4], tr.7 – 77
7. Nguyễn Thành Thi (chủ biên). (2022). *Ngữ văn 10*, tập 1. Hà Nội: Giáo dục Việt Nam, tr.58
8. Nguyễn Thành Thi (chủ biên). (2023). *Ngữ văn 11*, tập 1. Hà Nội: Giáo dục Việt Nam, tr.53
9. Tlđđ [4], tr.89
10. Hoàng Phê. (2003). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng, tr.969
11. Tlđđ [10], tr.192
12. Tlđđ [10], tr.1025
13. Tlđđ [10], tr.764
14. Phan Trọng Luận (tổng chủ biên). (2022). *Ngữ văn 11*, tập 2. Hà Nội: Giáo dục Việt Nam, tr.23
15. Tlđđ [3], tr.37

Hướng dẫn phương pháp tự học môn... (tiếp theo trang 357)

Giáo viên cần gợi ý cho sinh viên cần nhìn vào những đầu mục trước khi nghiên cứu đọc các chương sách, ghi ra giấy những câu hỏi mà họ muốn có lời muốn giải đáp, ghi ra bên lề những ghi chú khi đọc, gạch ra những chỗ tô màu, những khái niệm quan trọng.

3. Kết luận

Như vậy để giúp cho sinh viên PP tự học, tự nghiên cứu và tự đọc các kiến thức môn học có hiệu quả cao giảng viên cần hướng dẫn cho sinh viên cách học. Nhất là đối với một số kiến thức cơ bản thường gặp trong chương trình KTCT. Vì vậy sự quan tâm đầu tư của giáo viên đã đạt được kết quả nhất định cho thấy trong từng tiết học sinh viên đã dần hình thành kỹ năng tự học, tự nghiên cứu tài liệu. Tuy nhiên việc hướng dẫn này không phải một ngày hai ngày là giáo

viên có thể đạt được thành công. Mà yêu cầu cần phải một thời gian dài và sự kiên trì yêu nghề tận tâm với công việc thì mới có thể đạt được kết quả như mong muốn. Chúng tôi hy vọng rằng với những PP hướng dẫn tự học nêu trên trong thời gian tới sẽ được áp dụng ở các trường Đại học và cao đẳng trong cả nước. Để sinh viên có một PP học mới và đạt được kết quả cao trong các kỳ thi.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Khánh Bằng (2011), *Phương pháp dạy học ở đại học* NXB Đại học sư phạm Hà Nội.
2. Tô Xuân Giáp (1998) *Phương tiện dạy học*, NXB Giáo dục Hà Nội
3. Đặng Thành Hưng (2001), *tương tác hoạt động thầy trò trên lớp*, Nxb Giáo dục Hà Nội.
4. Nguyễn Cảnh Toàn (1998), *quá trình dạy học*, Nxb giáo dục Hà Nội.